

Số: 14/2024/QĐST-HNGĐ

Đắk Tô, ngày 22 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 23/2024/TLST-HNGĐ ngày 01/7/2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Thái Thị Thương T**, sinh năm 1986.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Nhật T1**, sinh năm 1983.

Cùng địa chỉ: **K, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum.**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12/7/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Thái Thị Thương T** và anh **Nguyễn Nhật T1**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị **Thái Thị Thương T** và anh **Nguyễn Nhật T1** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh **Nguyễn Nhật T1** trực tiếp nuôi con **Nguyễn Hoàng Hồng N**, sinh ngày 27/11/2018 cho đến khi đủ 18 tuổi.

Chị **Thái Thị Thương T** không phải cấp dưỡng nuôi con; có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, không ai được cản trở. Không

được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- **Về tài sản chung:** Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Áp dụng Điều 144; Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị **Thái Thị Thương T** chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0001621, ngày 01/7/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum. Trả lại cho chị **Thái Thị Thương T** 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đăk Tô;
- Chi cục THADS huyện Đăk Tô;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bá Bình